

Số:08/2021/QĐST-DS

Sông Công, ngày22tháng6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 26, 147, khoản 5 Điều 211, khoản 1 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày14tháng6năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số26/2021/TLST- DS ngày 08 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:Ngân hàng TMCP A

Địa chỉ: Số 170 H, phường Đ, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Ông Đào Mạnh Kh – Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Mạnh Q – Phó tổng GD

Nhận uỷ quyền lại: 1. Ông Trần Văn U, sinh năm 1981

2. Ông Lê Đức M, sinh năm 1989

Đều có địa chỉ: Số 140, H, Tp T, Thái Nguyên

Bị đơn: 1. Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1988

2. Ông Đồng Văn X, sinh năm 1988

Đều trú tại: Xóm L, xã B, Tp S, Thái Nguyên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Đồng Văn X, bà Hoàng Thị T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng A số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 14/6/2021 là: 193.470.592 đồng (Một trăm chín mươi ba triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn, năm trăm chín mươi hai

đồng). Trong đó nợ gốc: 176.200.000đồng; nợ lãi trong hạn 17.270.592 đồng.

2.2. Ông Đồng Văn X, bà Hoàng Thị T có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 15/6/2021 theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định theo hợp đồng cho vay từng lần số 727/19/TD/XVIII ngày 19/10/2019 và giấy nhận nợ ký ngày 22/10/2019 với Ngân hàng TMCP A cho đến khi thanh toán hết nợ vay cho ABBank.

Sau ngày 30/8/2021 ông X, bà T không trả được (hoặc trả không đầy đủ) số tiền nợ gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP A thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 233, tờ bản đồ số 15 (112-I) diện tích 1.500m² trong đó đất ở tại nông thôn 100m²; đất trồng cây lâu năm 1400m² đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 377595 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 01/10/2019 mang tên ông Đồng Văn X có địa chỉ tại xóm Lý Nhân, xã Bá Xuyên, Tp Sông Công, Thái Nguyên.

3. Về án phí: Ông Đồng Văn X, bà Hoàng Thị T chịu án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch 4.836.764 đồng (*Bốn triệu, tám trăm ba mươi sáu nghìn, bảy trăm sáu mươi tư đồng*). Hoàn trả Ngân hàng A 4.700.000đồng (*Bốn triệu bảy trăm nghìn đồng*) tiền án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008178 ngày 08 tháng 6 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sông Công, Thái Nguyên.

4. Về chi phí tố tụng: Ông X, bà T phải trả cho Ngân hàng A tiền chi phí thẩm định tài sản là 5.000.000đồng (*Năm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN
- VKSND TPSC TN;
- Chi cục THADS TPSC TN;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Lan Anh

